**CHỦ ĐỀ 1: CHẤT**

**BÀI 6:  Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giải thích được nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí; sự cần thiết phải bảo vệ bầu không khí trong lành.

- Thực hiện được việc làm phù hợp để bảo vệ bầu không khí trong lành và vận động những người xung quanh cùng thực hiện.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, tự giác tham gia các hoạt động.

`- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng giải quyết vấn đề trong học tập và thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: trao đổi ý kiến trong nhóm, trước lớp.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HĐ khởi động**  **a. Mục tiêu:**Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về một số nguồn có thể gây ô nhiễm không khí.  **b. Cách tiến hành**  – GV tổ chức cho HS quan sát hình la, 1b, 1c 1d (SGK, trang 29).  - GV đặt câu hỏi: Theo em, chúng ta nên sử dụng loại bếp nào để hạn chế ô nhiễm không khí?  - GV có thể đặt thêm câu hỏi để liên hệ thực tế: Gia đình em đang sử dụng loại bếp nào?  - GV mời một số HS trả lời câu hỏi.  – GV nhận xét chung, giải thích cho HS: bếp củi, bếp than tổ ong là những bếp gây ô nhiễm môi trường không khí vì vậy chúng ta không nên sử dụng những loại bếp này. Bếp than tổ ong thải ra khí rất có hại cho môi trường và gây ảnh hưởng không tốt đến sức khoẻ con người (bệnh về đường hô hấp),...  – GV dẫn dắt vào bài học: “Ô nhiễm không khí và bảo vệ môi trường không khí -T2  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1:** *Nhận biết nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí*  **a. Mục tiêu:** HS giải thích được một số nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí.  **b. Cách tiến hành**  – GV yêu cầu HS quan sát các hình 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và thực hiện các nhiệm vụ:  + Mô tả một số dấu hiệu không khí bị ô nhiễm.  + Nêu những nguyên nhân gây ô nhiễm không khí.  Gợi ý:  + Hình 2: Núi lửa phun trào sinh ra lượng lớn khí metan, clo, lưu huỳnh, bụi,... gây ô nhiễm nghiêm trọng bầu không khí. Đây là trường hợp ô nhiễm không khí do nguyên nhân tự nhiên.  + Hình 3: Khai thác khoáng sản sinh ra lượng bụi rất lớn.  + Hình 4: Khói từ các nhà máy sản xuất xi măng, nhiệt điện,... thải ra các khí CO, CO, SO,.... cùng một số chất độc hại khác với nồng độ rất cao.  + Hình 5: Phun thuốc trừ sâu.  + Hình 6: Khí thải từ các phương tiện giao thông như ô tô, xe máy,...  + Hình 7: Rác thải là nguồn gây ô nhiễm không khí, nước và đất.  + Hình 8: Khí thải do đốt rác, đốt rơm rạ, cháy rừng,... đều là nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí.  + Hình 9: Khí thải từ bếp than tổ ong rất độc hại, ngoài ra các bếp đun củi, than củi,... cũng là nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí.  - GV mời 2 – 3 cặp HS chia sẻ trước lớp.  – GV yêu cầu HS trả lời và nhận xét lẫn nhau.  GV khen ngợi những HS có câu trả lời tốt và bổ sung, sửa chữa đối với những HS chưa trả lời đúng.  - GV cho HS đọc thêm mục Em tìm hiểu thêm (SGK, trang 32) để hiểu rõ thế nào là ô nhiễm môi trường không khí.  \* Kết luận: *Các nguyên nhân gây ô nhiễm không khí gồm:*  *Nguyên nhân tự nhiên: núi lửa phun trào, cháy rừng,...*  *Nguyên nhân nhân tạo (do con người): từ các hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp (khí thải từ các nhà máy, phun thuốc trừ sâu); từ các hoạt động sinh hoạt của con người (khí thải từ phương tiện giao thông; từ rác thải và các hoạt động đốt rác, đốt rơm rạ; dùng bếp than tổ ong;...).*  **Hoạt động 2:** *Cùng thảo luận*  **a. Mục tiêu:**Kiểm tra sự hiểu biết của HS về những nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí và khả năng liên hệ thực tế ở địa phương.  **b. Cách tiến hành**  – GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm 4 hoặc theo cặp đôi.  - GV yêu cầu HS vẽ, viết về những nguyên nhân gây ô nhiễm không khí vào giấy khổ A3 hoặc A0 tuỳ theo điều kiện của lớp, trường.  GV khuyến khích sự sáng tạo và năng lực vẽ, viết, thuyết trình của HS sao cho tất cả các HS đều phát huy được năng lực của mình.  –GV quan sát và hỗ trợ HS.  – GV mời đại diện các nhóm lên bảng thuyết trình về sản phẩm của nhóm.  – GV khen ngợi những HS có câu trả lời đúng, lưu loát và có thêm những ý mới, sáng tạo... và nhắc lại những nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí.  **\* Kết luận:** Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí gồm có: nguyên nhân tự nhiên (núi lửa phun trào, cháy rừng,..) và nguyên nhân nhân tạo (khí thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và các hoạt động sinh hoạt của con người).  **3. Hoạt động nối tiếp sau bài học**  **a. Mục tiêu:**HS vẽ được sơ đồ tư duy về những nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí  **b. Cách tiến hành**  GV yêu cầu HS về nhà vẽ lại sơ đồ tư duy về những nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí vào vở và tìm hiểu những hậu quả của ô nhiễm không khí để chuẩn bị cho tiết 2. | HS quan sát hình la, 1b, 1c 1d (SGK, trang 29).       Một số HS trả lời câu hỏi.            HS quan sát, lắng nghe        HS quan sát các hình 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và thực hiện các nhiệm vụ  2 – 3 cặp HS chia sẻ trước lớp.  HS trả lời và nhận xét lẫn nhau  HS lắng nghe  HS đọc thêm mục Em tìm hiểu thêm (SGK, trang 32) để hiểu rõ thế nào là ô nhiễm môi trường không khí.  HS hoạt động theo nhóm 4  HS vẽ, viết về những nguyên nhân gây ô nhiễm không khí vào giấy khổ A3 hoặc A0 tuỳ theo điều kiện của lớp, trường  HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm  Đại diện các nhóm lên bảng thuyết trình về sản phẩm của nhóm.  HS trả lời và nhận xét lẫn nhau.  HS lắng nghe  -HS thực hiện theo yêu cầu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**CHỦ ĐỀ 1: CHẤT**

**BÀI 6:  Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

**(Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giải thích được nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí; sự cần thiết phải bảo vệ bầu không khí trong lành.

- Thực hiện được việc làm phù hợp để bảo vệ bầu không khí trong lành và vận động những người xung quanh cùng thực hiện.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, tự giác tham gia các hoạt động.

`- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng giải quyết vấn đề trong học tập và thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: trao đổi ý kiến trong nhóm, trước lớp.

**3. Phẩm chất:**

- Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Đối với giáo viên**

* Các hình trong bài 6 SGK, phiếu học tập.

1. **Đối với học sinh**

* SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HĐ khởi động**  **a. Mục tiêu:**Khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS thi đua kể lại các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí đã được học ở tiết 1.  - HS thi đua trả lời cá nhân.  – GV nhận xét và dẫn dắt vào tiết 2 của bài học.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1:** *Hậu quả của ô nhiễm không khí*  **a. Mục tiêu:** HS nhận biết được hậu quả của ô nhiễm không khí đối với đời sống con người, thực vật và động vật.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS quan sát, đọc thông tin ở các hình 10, 11, 12 (SGK, trang 31) và trả lời các câu hỏi:  + Hậu quả của ô nhiễm không khí là gì?  + Vì sao chúng ta cần bảo vệ môi trường không khí trong lành?  – GV mời đại diện một số HS lên trả lời.  – GV và HS cùng nhận xét, rút ra kết luận.  – GV khen ngợi những HS trả lời đúng, sáng tạo.  \* Kết luận: *Ô nhiễm không khí gây ra rất nhiều hậu quả cho con người, động vật và thực vật như làm khí hậu nóng lên, gây ra nhiều bệnh tật đặc biệt là bệnh hô hấp, tạo mưa axit dẫn đến thực vật bị chết hàng loạt,... Vì vậy, chúng ta cần phải bảo vệ môi trường không khí trong lành.*  **Hoạt động 2:** *Cần làm gì để bảo vệ môi trường không khí?*  **a. Mục tiêu:**HS nhận biết được một số việc cần làm để bảo vệ môi trường không khí trong lành.  **b. Cách tiến hành**  – GV chia lớp thành từng nhóm nhỏ và yêu cầu HS quan sát các hình 13, 14, 15, 16 (SGK, trang 31), thảo luận và thực hiện các nhiệm vụ sau:  + Nói với bạn những việc cần làm để bảo vệ môi trường không khí trong các hình.  + Kể thêm những việc cần làm để bảo vệ môi trường không khí trong lành mà em biết. Em đã làm gì để bảo vệ môi trường không khí?  Gợi ý:  + Hình 13: Chăm sóc và trồng cây gây rừng là biện pháp tốt nhất để giữ môi trường không khí trong lành.  + Hình 14: Ưu tiên sử dụng phương tiện công cộng, sử dụng xe đạp thay xe máy giúp hạn chế khí thải độc hại.  + Hình 15: Phân loại rác thải và xử lí rác thải theo đúng quy trình.  + Hình 16: Các chất thải từ hoạt động chăn nuôi được dùng để sản xuất khí sinh học (biogas) vừa giúp tái tạo năng lượng vừa bảo vệ môi trường.  – GV mời đại diện của 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp.  – GV gợi mở để HS nêu thêm những việc không nên làm hoặc nên làm để bảo vệ môi trường không khí như trồng nhiều cây xanh, vận động mọi người tiêu dùng tiết kiệm; không đốt rơm rạ hoặc rác thải, phòng tránh cháy rừng,...  –GV khen ngợi nhóm có câu trả lời đúng, sáng tạo.  – GV và HS nhận xét, rút ra kết luận.  \* Kết luận: *Để bảo vệ không khí trong lành, chúng ta cần:*  *– Cải thiện thói quen sinh hoạt: không đốt rác bừa bãi; thay thế các dụng cụ đun nấu từ sử dụng than, củi sang các thiết bị sử dụng điện; ưu tiên sử dụng các phương tiện giao thông công cộng;*  *– Bảo vệ rừng và rồng nhiều cây xanh.*  *– Sử dụng các nguyên vật liệu tái tạo; sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu hữu cơ và các sản phẩm thân thiện với môi trường.*  *– Xử lí khí thải, rác thải đúng quy định.*  **Hoạt động 3:** *Em tập làm tuyên truyền viên*  **a. Mục tiêu:**HS ôn lại những kiến thức về bảo vệ môi trường không khí và vận dụng vào việc vẽ, viết, thuyết trình để tuyên truyền mọi người cùng bảo vệ môi trường không khí. Qua đó góp phần định hướng nghề nghiệp cho HS.  **b. Cách tiến hành**  – GV chia lớp thành các nhóm nhỏ, phân công mỗi nhóm viết, vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ môi trường không khí trên giấy khổ A3 hoặc AO.  – HS hoàn thành sản phẩm trên giấy khổ A3 hoặc AO.  - GV mời các nhóm treo sản phẩm của nhóm lên bảng, cử đại diện lên thuyết trình hoặc đóng vai là tuyên truyền viên để trình bày trước lớp.  – GV mời HS các nhóm khác nhận xét.  – GV khen ngợi những HS có khả năng tuyên truyền tốt, tự tin, sáng tạo.  – GV tổng kết lại toàn bộ kiến thức đã học về nguyên nhân và hậu quả của ô nhiễm môi trường không khí; Một số việc cần làm để bảo vệ bầu không khí trong lành.  – GV gợi ý và dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá trong bài: Ô nhiễm không khí – Bảo vệ môi trường không khí.  **3. Hoạt động nối tiếp sau bài học**  **a. Mục tiêu:**HS hoàn thiện bức tranh tuyên truyền về phòng chống ô nhiễm môi trường không khí. Điều tra về tình trạng ô nhiễm môi trường nước, không khí ở địa phương  **b. Cách tiến hành**  - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục hoàn thiện bức tranh tuyên truyền về phòng chống ô nhiễm môi trường không khí để trưng bày ở góc học tập của lớp, trường.  – Điều tra về tình trạng ô nhiễm môi trường nước, không khí ở địa phương để chuẩn bị cho tiết ôn tập. | HS thi đua kể lại các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí đã được học ở tiết 1.  HS thi đua trả lời cá nhân.  HS lắng nghe             HS quan sát, đọc thông tin ở các hình 10, 11, 12 (SGK, trang 31) và trả lời các câu hỏi     Đại diện một số HS lên trả lời.  HS lắng nghe    HS quan sát các hình 13, 14, 15, 16 (SGK, trang 31), thảo luận và thực hiện các nhiệm vụ  Đại diện của 2 – 3 nhóm chia sẻ trước lớp.  HS nêu thêm những việc không nên làm hoặc nên làm để bảo vệ môi trường không khí  HS trả lời và nhận xét lẫn nhau  HS lắng nghe  HS hoàn thành sản phẩm trên giấy khổ A3 hoặc AO.  Các nhóm treo sản phẩm của nhóm lên bảng, cử đại diện lên thuyết trình hoặc đóng vai là tuyên truyền viên để trình bày trước lớp.  HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................